

Bản án số: **160/2019/HS-PT**

Ngày: 08-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trọng Hân

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Như Tám

Bà Nguyễn Diệu Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:
Bà Huỳnh Thị Cẩm Loan – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 98/2019/TLPT-HS ngày 11 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo Danh V, do có kháng cáo của các bị hại Trương Văn Q, Trương Khải Ngh đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2019/HS-ST ngày 04/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

- Bị cáo bị kháng cáo:

Họ và tên: **Danh V**, sinh năm 1983 tại huyện G, tỉnh Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp An Ph, xã Vĩnh Ph, huyện Gò Q, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Chạy xe ôm; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; họ tên cha Danh T; mẹ bà Thị B; có vợ tên Võ Kim Ch; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị khởi tố cho tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại có kháng cáo:

1. Ông **Trương Văn Q**, sinh năm 1968 (Có mặt).

2. Anh **Trương Khải Ngh**, sinh năm 1996 (Có mặt).

Cùng địa chỉ: ấp Phước Ngh, xã Vĩnh Ph, huyện Gò Q, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của các bị hại: Ông **Nguyễn Văn Tr**, sinh năm 1945 (Có mặt).

Địa chỉ: Khu phố Ph, thị trấn Gò Q, huyện Gò Q, tỉnh Kiên Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông **Trần Chí B**, sinh năm 1991 (Có mặt).

Nơi cư trú: Ấp Đông H, xã Ngãi T, huyện Tam B, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 30/01/2017, Danh V sau khi dự đám giỗ ở nhà bà Nguyễn Thị B (Bảy Đ) tại ấp Phước Ngh, xã Vĩnh Ph B, huyện Gò Q, V đi sang nhà ông Trương Văn Q chơi. Khi đến nhà ông Q thì V vào nhà sau uống trà cùng với anh Th là con ông Q, chị Th là chị ruột V đi đến kêu V về, chị Th cũng vào ngồi uống trà chung thì Nguyễn Việt T (chồng Thị Th) cũng đến kêu về, khi T mới đến nhà ông Q thì bất ngờ bị một đối tượng đánh, nghe T bị đánh V chạy ra thì bị hai đối tượng xông vào dùng cây đánh vào đầu V gây thương tích làm V bất tỉnh. Khi V tỉnh dậy đi về, đi ngang nhà ông Trương Văn Q thấy Trương Khải Ngh là con ông Q đang đứng trong nhà, V cho rằng Ngh là người đã đánh mình tại nhà ông Q còn chọc tức V nên V mới xông vào nhà ông Q đuổi đánh Ngh. Thấy V xông vào nhà thì lúc này ông Q và Ngh mới xuống xuống bơi ra sông chạy trốn, V và T mới lấy xuống đuổi theo ra sông để đánh nhau, khi đuổi kịp xuống ông Q, V sử dụng cây sào tre dài 225 cm thụt trúng vào người Ngh nhiều cái làm Ngh té xuống sông nên ông Q kéo Ngh lên xuống thì V tiếp tục dùng cây tre thụt vào người Ngh, ông Q đưa người ra đỡ thì trúng vào sườn trái của ông Q hai cái làm ông Q gãy xương sườn VIII bên trái, vụ việc được nhiều người ra can ngăn nên nghỉ đánh nhau. Ông Q, anh Ngh và V được người nhà đưa cấp cứu, điều trị.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 254/KL-PY ngày 03/5/2017 của trung tâm Pháp y tỉnh Kiên Giang đã kết luận thương tích của ông Trương Văn Q như sau:

(1) Dấu hiệu chính qua giám định:

- *Gãy xương sườn VIII bên trái.*

(2) Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích trên gây nên hiện tại là: 05% (năm phần trăm)

(3) Vật gây thương tích: Vật tày.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 268/KL-PY ngày 09/5/2017 của trung tâm Pháp y tỉnh Kiên Giang đã kết luận thương tích của anh Trương Khải Ngh như sau:

(1) Dấu hiệu chính qua giám định:

- *Sẹo phần mềm vùng thái dương - đỉnh phải.*

- *Chấn thương phần mềm vùng vai phải và mạn sườn phải, hiện tại không còn dấu vết thương tích.*

(2) Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích trên gây nên hiện tại là:

- Vùng thái dương - đỉnh phải là: 03% (ba phần trăm).
- Vùng vai phải và mạn sườn phải là: 00% (không phần trăm).

(3) Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích trên gây nên hiện tại là: 03% (ba phần trăm)

(4) Vật gây thương tích:

- Vết thương vùng thái dương - đỉnh phải do vật tày có cạnh gây nên.
- Chấn thương phần mềm vùng vai phải và mạn sườn phải do vật tày gây nên.

Về tài sản của ông Trương Văn Q bị thiệt hại gồm:

- Một cánh cửa trước (phải) loại cửa mỏng, loại lá sách, bằng gỗ thao lao, cao 2,15 mét, rộng 0,6 mét; Một miếng ván ép, màu vàng nhạt; Khung cửa sắt không bị gãy, xước mối hàn.

Tại bản kết luận giám định số 04/2019/KL-HĐĐG, ngày 25/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Gò Quao đã kết luận giá trị tài sản còn lại theo nguyên giá vào thời điểm tháng 01/2019 tổng cộng: 1.300.000đ (Một triệu ba trăm nghìn đồng)

Vật chứng trong vụ án thu giữ được:

- Một cây tre hình tròn, có chiều dài 225cm, đường kính đầu lớn 03 cm, đường kính đầu nhỏ 2,5cm.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2019/HSST ngày 04/6/2019 Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang đã quyết định như sau:

*** Tuyên bố:** Bị cáo Danh V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- **Áp dụng:** Điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- **Xử phạt:** Bị cáo Danh V 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng. Giao bị cáo Danh V cho Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Ph B, huyện Gò Q, tỉnh Kiên Giang quản lý và giáo dục.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự, Điều 590 của Bộ luật dân sự và Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, buộc bị cáo Danh V phải bồi thường các khoản chi phí hợp lý cho bị hại, cụ thể như sau:

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Danh V nộp số tiền 9.220.390 đồng theo biên lai thu tiền số 01904 ngày 25/02/2019 và biên lai thu tiền số 01905 ngày 25/02/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao để khắc phục thiệt hại cho ông Trương Văn Q. Do đó, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao giao ông Trương Văn Q số tiền tương ứng với chi phí được HĐXX chấp nhận.

Số tiền chênh lệch đề nghị Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao giao trả lại cho bị cáo Danh V.

- Các khoản chi phí hợp lý của Trương Văn Q được chấp nhận:

1. Chi phí điều trị theo hóa đơn là: 1.621.352 đồng;

2. Chi phí tiền xe là 370.000 đồng;

3. Tiền ngày công lao động cho người bệnh là trong 03 ngày x 180.000 đồng/ngày là 540.000 đồng (tính từ ngày 31/01/2017 đến 02/02/2017, do nhập viện vào cuối ngày 30/01/2019 là hết ngày lao động nên tính là 03 ngày);

4. Tiền ngày công lao động cho người nuôi bệnh là trong 03 ngày x 180.000 đồng/ngày nằm viện là 540.000 đồng (tính từ ngày 31/01/2017 đến 02/02/2017, do nhập viện vào cuối ngày 30/01/2019 là hết ngày lao động nên tính là 03 ngày);

5. Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe sau khi xuất viện là 15 ngày x 180.000 đồng là 2.700.000 đồng;

6. Tiền hư hại tài sản là 1.300.000 đồng.

Tổng cộng là: 7.071.352đ (bảy triệu không trăm bảy mươi một nghìn ba trăm năm mươi hai đồng).

Do đó, buộc bị cáo Danh V phải bồi thường cho ông Trương Văn Q số tiền là 7.071.352đ (bảy triệu không trăm bảy mươi một nghìn ba trăm năm mươi hai đồng).

Đình chỉ một phần truy tố đối với Danh V về thương tích của anh Trương Khải Ngh. Đồng thời, anh Trương Khải Ngh có yêu cầu bồi thường về sức khỏe bị xâm phạm và tài sản bị mất sẽ khởi kiện thành một vụ án dân sự khi anh có yêu cầu.

Đối với thương tích của bị cáo Danh V, anh Trần Chí B và thương tích trên vùng thái dương - đỉnh phải của anh Trương Khải Ngh Cơ quan điều tra đang tiến hành làm rõ, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí và bảo quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 13/6/2019, các bị hại Trương Văn Q, Trương Khải Ngh có đơn kháng cáo với nội dung:

1. Xử phạt bị cáo Danh V 18 tháng tù không cho hưởng án treo.

2. Bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho Trương Khải Ngh ngày công lao động cho Trương Khải Ngh.

3. Bồi thường danh dự uy tín nhân phẩm theo Điều 592 Bộ luật dân sự cho Trương Văn Q và Trương Khải Ngh.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Về tội danh, bị cáo Danh V bị xử phạt về tội Cố ý gây thương tích là đúng quy định. Nhưng

quá trình điều tra, xét xử cấp sơ thẩm không tiến hành làm rõ đối với thương tích của người bị đánh chung trong vụ án là Trần Chí B mà tách thành vụ án khác là không hợp lý. Ngoài ra không xử lý hành vi đồng phạm của Nguyễn Việt T là bỏ lọt tội phạm, vì T cùng tham gia chở V đuổi theo đánh các bị hại, T dùng miếng ván xuống đánh các bị hại nhiều cái. Việc đình chỉ đối với thương tích của Trương Khải Ngh và tách phần yêu cầu bồi thường về sức khỏe bị xâm phạm và tài sản bị mất của Trương Khải Ngh thành một vụ án dân sự là không đúng quy định của pháp luật. Từ những sai sót trên cấp phúc thẩm không thể khắc phục được nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355, điểm a, b khoản 1 Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra lại theo quy định.

Các bị hại vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát về việc hủy án sơ thẩm vì chưa làm rõ nhiều tình tiết của vụ án.

Người liên quan Trần Chí B khai khi B, Ngh và ông Q chạy xuống xuống bờ ra sông thì bị nhóm thanh niên bơi xuống đuổi theo, B bị một thanh niên ôm, đen, đeo khẩu trang dùng dao chém gây thương tích. Trần Chí B có yêu cầu giám định thương tích và xử lý hình sự đối với người đã gây thương tích cho Bình.

Bị cáo Danh V cũng đồng ý quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát là hủy bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của các bị hại về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đã đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quyết định của bản án sơ thẩm:

Bị cáo Danh V đã có hành vi truy đuổi, dùng sào tre dài 225cm thắt trúng gây thương tích cho ông Trương Văn Q với tỷ lệ tổn thương cơ thể theo kết luận giám định là 05%, ông Q có yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo nên Tòa cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo Điều 134 BLHS là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

Tuy nhiên, việc điều tra xét xử ở giai đoạn sơ thẩm là chưa đầy đủ. Bản kết luận điều tra của Công an huyện Gò Quao thể hiện sự việc diễn ra trên đoạn sông sau nhà ông Q vào ngày 30/01/2017, khi bị đuổi theo phía bên ghe chở ông

Q có 03 người là ông Q, anh Ngh và anh Trần Chí B đều bị đánh gây thương tích. Cả 03 người đều có đơn yêu cầu xử lý nhưng cơ quan điều tra không làm rõ thương tích của Trần Chí B trong vụ án là không đúng quy định.

Đồng thời, khi bị cáo Danh V đuổi đánh các bị hại có người khác tham gia, đã làm rõ được là Nguyễn Việt T cùng thực hiện. Tại bức lục số 66 đến 69 trong hồ sơ vụ án, T khai đi đánh trả thù với V, T dùng dao chặt cửa nhà ông Q, khi bên ông Q bơi ghe ra sông T cùng V bơi ghe đuổi theo, dùng 2 tay cầm miếng ván trên ghe đánh trúng người thanh niên bên xuồng kia 5,6 cái nhưng không biết vị trí nào. Như vậy có căn cứ cho rằng, T đã tham gia và dùng miếng ván ghe đánh các bị hại nhưng cấp sơ thẩm không làm rõ và xử lý vai trò đồng phạm của T theo Điều 17 Bộ luật hình sự là bỏ lọt tội phạm.

Ngoài ra, bị hại Ngh cho rằng thương tích 3% trên đầu Ngh không phải do V gây nên và Viện kiểm sát đã rút một phần quyết định truy tố Danh V, Tòa án cấp sơ thẩm đã đình chỉ một phần truy tố đối với Danh V về thương tích của anh Trương Khải Ngh là không đúng quy định pháp luật. Bản án sơ thẩm tuyên anh Trương Khải Ngh có yêu cầu bồi thường về sức khỏe bị xâm phạm và tài sản bị mất sẽ khởi kiện thành một vụ án dân sự khi anh có yêu cầu là không phù hợp vì cần phải xác định được chủ thể gây thiệt hại về sức khỏe và tài sản cho anh Ngh thì mới có thể giải quyết được phần trách nhiệm dân sự.

[3] Về quan điểm của Viện kiểm sát: Những sai sót của cấp sơ thẩm mà Viện kiểm sát nêu ra là có căn cứ và không thể khắc phục được tại phiên tòa phúc thẩm, cho nên đề nghị căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 355, các điểm a, b khoản 1 Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 hủy bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về yêu cầu kháng cáo của các bị hại: Do bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Gò Quao bị hủy nên không xem xét nội dung yêu cầu kháng cáo của các bị hại trong vụ án.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Do bản án bị hủy nên các bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355, các điểm a, b khoản 1 Điều 358 Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Hủy bản án hình sự sơ thẩm số 21/2019/HS-ST, ngày 04/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

Chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án về cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang điều tra lại theo quy định.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Các bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1);
- VKSND Cấp cao tại Tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh KG (1);
- Bị cáo (1);
- Cơ quan điều tra huyện (1)
- VKS huyện (1)
- Tòa án huyện (1)
- Thi hành án hình sự huyện (1)
- Chi cục thi hành án dân sự huyện (1)
- Tổ hành chính tư pháp (1);
- Luật sư (1)
- Đương sự (2)
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu tòa hình sự (5).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Trọng Hân